

Số: /KH-NVT

Cam Nghĩa, ngày tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2020 - 2021

Căn cứ Công văn số 2422/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 24/9/2020 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2020-2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Khánh Hòa; Công văn số 912/PGDDĐT-THCS ngày 09/10/2020 của PGD thành phố Cam Ranh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2020 - 2021;

Căn cứ tình hình thực tiễn nhà trường, Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020 - 2021 như sau:

I. Tình hình bối cảnh năm học 2020 – 2021

Năm học 2020 - 2021 là năm thứ năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, và đánh dấu 05 năm thực hiện chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về tiếp tục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tiếp tục thực hiện “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực;

*** Thuận lợi**

- Trường tiếp tục được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục, Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng toàn thể phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên có tay nghề tốt, đoàn kết tốt.

- Cơ sở vật chất đảm bảo tối thiểu cho hoạt động dạy và học, hệ thống phòng học đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng. Trường hiện tại được đầu tư tương đối khang trang.

- Đa phần học sinh có thái độ học tập tốt, có sự quan tâm của gia đình và cộng đồng xã hội.

- Đời sống nhân dân ở địa phương từng bước được ổn định.

*** Khó khăn**

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài và phức tạp.

- Số lượng học sinh trên lớp tăng cao. Trung bình 43 học sinh/lớp. Số lượng biên chế dư nhiều (7 trường hợp), khó khăn trong công tác tinh giản biên chế.

- Số học sinh bỏ học trong hè cao (14 học sinh, chủ yếu là học sinh có học lực yếu). Công tác vận động học sinh ra lớp gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất: Các phòng bộ môn chưa đủ chuẩn chỉ dùng phòng học để làm phòng bộ môn.

- Nhà vệ sinh học sinh còn thiếu (có 01 nhà vệ sinh học sinh/948 học sinh) dẫn đến quá tải.

- Sân chơi, bãi tập chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng. Hệ thống sân đất, trũng còn chiếm phần lớn.

- Trường hiện còn đang trong giai đoạn qui hoạch, xây dựng nên việc quản lý học sinh, tài sản còn gặp nhiều khó khăn. Hiện tại trường còn đang đi ngõ sau.

*** Qui mô trường lớp**

+ Đội ngũ: Hiện tại UBND thành phố giao trường có 65 cán bộ giáo viên, công nhân viên. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 02

- Giáo viên: 54 (dư 7 giáo viên cần tinh giản).

- Nhân viên: 08/05 (02 hợp đồng 68) (Dư 1 nhân viên cần tinh giản).

- Tổng phụ trách: 01/01

Trường có 04 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Trường có chi bộ riêng với 28 đảng viên

+ Học sinh: 948 học sinh, chia thành 23 lớp.

+ Cơ sở vật chất: Có 25 phòng học cho 23 lớp, 02 phòng thí nghiệm thực hành, 02 phòng học tin học, 01 phòng dạy CNTT, 01 phòng thiết bị, 01 thư viện, 01 phòng Đội. Hệ thống nhà hành chính tương đối.

Các công trình vệ sinh đáp ứng đủ tối thiểu cho nhu cầu sử dụng.

Trên cơ sở của bối cảnh cũng như những thuận lợi và khó khăn, nhà trường xác định phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 như sau.

PHẦN I

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương ; Tăng cường an ninh, an toàn trường học ; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học ; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình sách giáo khoa mới. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức

kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT. Đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ các cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Tiếp tục tham mưu để tiến hành hoàn thành qui hoạch hồ sơ đất nhà trường, tiến tới đầu tư cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo theo yêu cầu trường chuẩn quốc gia. Quan tâm đầu tư đảm bảo về đồ dùng dạy học và tiếp tục nghiên cứu để chuẩn bị đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mới;

2.2. Kiện toàn lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Tạo mọi điều kiện để giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trong đó chú trọng việc đáp ứng đủ chuẩn theo luật giáo dục mới. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THPT đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục. Đảm bảo công tác phổ cập giáo dục bậc THPT theo qui định.

2.3. Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

2.4. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó giảm thiểu bài kiểm tra định kì, tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, nâng cao chất lượng bài kiểm tra, tổ chức kiểm tra với nhiều hình thức.

2.5. Đổi mới công tác quản lý

Thực hiện nâng cao chất lượng quản lý giáo dục, chủ động trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ và quản lý tốt các nguồn tài chính theo qui định.

3. Các chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Đối với học sinh

- Duy trì số lượng trên lớp hàng ngày: 99%
- Học sinh bỏ học: <1%
- Kết quả học sinh khối 9 đạt yêu cầu xét Tốt nghiệp và tốt nghiệp: 99%
- Học sinh giỏi thành phố: 10% Tổng số học sinh khối 9; cấp Tỉnh: Có.
- Hạnh kiểm: Tốt: 85%; Khá: 14%; Trung bình 1%. Không có hạnh kiểm yếu.

- Học lực: Giỏi: 33%; Khá: 40%; Trung bình 23% Yếu: 04 %. Không có học lực kém.

- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: Tối thiểu 02 đề tài.

- Phong trào TĐTT: Có huy chương đối với các môn tham gia hội khỏe phù đổng cấp thành phố (Chỉ tham gia những môn có chất lượng). Khuyến khích học sinh tham gia hội khỏe cấp tỉnh.

- 100% tham gia bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh thực hành tốt pháp luật, nội qui trường lớp và ứng xử có văn hóa khi sử dụng các trang mạng xã hội.

- Nghiên cứu các giải pháp để tổ chức trải nghiệm cho học sinh ngoài nhà trường.

- Tổ chức văn nghệ chào mừng 26/3.

- 90% chi đội đạt mạnh, 10% khá.

3.2. Đối với giáo viên, nhân viên

a) Công tác học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

- 100% giáo viên, nhân viên thực hành tốt pháp luật cũng như nội qui, qui chế của trường, của ngành.

- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên 100% (trừ GV Hộ sản)

- 100% giáo viên, nhân viên sử dụng mail công vụ

- 100% giáo viên soạn bài trên máy tính và đủ giáo án khi lên lớp.
- 100% giáo viên dạy giáo án điện tử, biết vận dụng phần mềm dạy học vào dạy học.

- 100% giáo viên biết và sử dụng việc dạy học trực tuyến khi cần.
- 100% giáo viên, nhân viên tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ về mọi mặt. Đặc biệt là giáo viên cần chủ động nâng cao trình độ chuyên môn đạt Đại học để đáp ứng luật giáo dục mới. (100% giáo viên ở THCS đạt trình độ đại học)

b) Các chỉ tiêu khác

- 100% giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua.
- Thao giảng ít nhất 2 tiết/năm/GV
- Mỗi GV đăng ký tối thiểu 4 tiết dạy tốt/năm học
- Mỗi GV dự giờ đồng nghiệp ít nhất: 14 tiết/năm học.
- Kiểm tra chuyên đề tối thiểu 30% /năm học;
- Kiểm tra toàn diện tối thiểu 30%/năm học
- Tối thiểu 30% Giáo viên dự thi GV dạy giỏi cấp trường;
- Sẵn sàng tham gia hội giảng cấp tỉnh (Nếu được chọn).
- Đồ dùng dạy học: 01 cái/tổ chuyên môn.
- Thực hiện chuyên đề 01 chuyên đề/tổ/năm.
- Số cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ: 15%
- 100% Giáo viên ra đề kiểm tra xây dựng “ngân hàng đề kiểm tra”.
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định dạy thêm, học thêm; Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND, ngày 08/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT, ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, ngày 16/5/2012

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà Nước cũng như qui định về đạo đức nhà giáo.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia xây dựng cơ quan văn hóa, thực hiện nghiêm túc qui tắc ứng xử của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đoàn kết nội bộ. Không có đơn thư nặc danh, không có đơn thư vượt cấp.

- 100% giáo viên, nhân viên sử dụng có văn hóa các trang mạng xã hội.

c) Những nội dung và chỉ tiêu phần đấu cụ thể

*** Các chỉ tiêu phần đấu chung của đơn vị**

- Thư viện: Giữ vững thư viện tiên tiến cấp tỉnh
- Thiết bị: Đạt tốt
- Tài vụ: Tốt
- Chuyên môn: Tốt
- Trường đạt tiên tiến giáo dục thể chất cấp tỉnh
- Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể LĐ Xuất sắc.
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Vững mạnh.
- Đoàn TNCS đạt danh hiệu: Xuất sắc
- Liên đội TNTP HCM đạt: Liên đội mạnh xuất sắc;
- * Các chỉ tiêu phấn đấu của các Tổ chuyên môn**
- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động giỏi: 03.
- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc: 02

4. Nội dung

4.1. Thực hiện chương trình môn học

- Tiếp tục bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT hiện hành trong điều kiện dịch COVID-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS; Công văn số 1869/SGDĐT-GDTrH-TX ngày 14/9/2018 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy đối với giáo viên trung học.

- Tất cả các môn học cần phải được điều chỉnh theo chương trình giáo dục 37 tuần thực dạy (Trong đó, học kì I là 18 tuần, học kì II là 17 tuần).

- Hoạt động ngoài giờ lên lớp được thực hiện mỗi tháng 02 tiết cho tất cả các khối 6, 7, 8, 9. *(Có kế hoạch kèm theo).*

- Môn học tự chọn: Môn Tin học được tổ chức thực hiện dạy học 2 tiết/tuần cho tất cả các khối lớp và được sử dụng bộ sách giáo khoa từ quyển 1 đến quyển 4.

- Dạy chương trình tiếng Anh: nhà trường tổ chức dạy chương trình 10 năm cho khối 6, 7 và chương trình 07 năm cho khối 8, 9.

- Giáo dục hướng nghiệp cho khối 9 : Được thực hiện 01 tiết/tháng tương ứng 01 chủ đề. Trong 01 năm tổ chức 09 chủ đề.

- Việc lồng ghép giáo dục quốc phòng được thực hiện theo kế hoạch *(Có kế hoạch kèm theo).*

* Quy định số tiết dạy:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Lịch sử	18	17	35	36	34	70	36	17	53	18	34	52
3	Địa lý	18	17	35	36	34	70	18	34	52	36	17	53
4	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
5	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
6	Vật lý	18	17	35	18	17	35	18	17	35	36	34	70
7	Hóa học	0	0	0	0	0	0	36	34	70	36	34	70
8	Sinh học	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	36	34	70	18	34	52	36	17	53	18	17	35
11	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	0	18
12	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	0	18
13	Thể dục	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
14	Tự chọn (tin)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
16	HD GDNGLL	10	08	18	10	08	18	10	08	18	10	08	18
17	HD GDHN										05	04	09
Tổng số tiết		460	433	893	478	467	945	514	467	981	519	454	973
Số tiết/tuần (cả năm học)		893 tiết/35 tuần = 25.51 tiết			945 tiết/35 tuần = 27.0 tiết			981 tiết/35 tuần = 28.02 tiết			973 tiết/35 tuần = 27.8 tiết		

5. Các hoạt động giáo dục

5.1. Công tác tư tưởng và xây dựng môi trường sư phạm

- Ổn định công tác tư tưởng giáo viên, nhân viên và học sinh, nhất là việc trong tình hình tình hình giảm biên chế.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai...

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành phù hợp với đặc thù của nhà trường; thực hiện nghiêm đạo đức nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể. Tổ chức các hoạt động để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh "an toàn đến trường". Tuyên truyền thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử của nhà trường, văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

- Định hướng để học sinh có cách hiểu tích cực, hiểu đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội, facebook, Zalo... cũng như những hạn chế, tiêu cực của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng. Hướng dẫn học sinh ý thức được việc đưa các nội dung thông tin cá nhân lên mạng xã hội, facebook... dễ bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự và uy tín của bản thân, gia đình và nhà trường.

- Thực hiện tốt bình đẳng giới trong nhà trường, nói 'không' với bạo lực học đường. Thực hiện môi trường văn minh, lịch sự.

5.2. Công tác tổ chức hoạt động dạy học

- Thực hiện quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 17/08/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành khung kế hoạch, thời gian năm học 2020 – 2021;

- Thực hiện xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy 35 tuần thực học linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần). Kế hoạch giảng dạy phải được nhóm bộ môn xây dựng, tổ chuyên môn góp ý và Hiệu Trưởng phê duyệt.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu, điều chỉnh nội dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Đảm bảo các tiết thí nghiệm, thực hành, luyện tập, ôn tập và các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo.

- Tiếp tục chỉ đạo các nhóm bộ môn xây dựng chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, chú ý rèn đạo đức, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

- Đảm bảo nội dung giáo dục địa phương, dạy học gắn liền với thực tiễn, lồng ghép tốt việc tuyên truyền biển đảo, an ninh quốc phòng đúng theo thông tư 01-2017/TT-BGDĐT.

- Bên cạnh việc giáo dục trên lớp, cần chú ý việc giao nhiệm vụ cho học sinh học ở nhà. Thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi tạo bước chuyển biến mới trong hoạt động giáo dục của nhà trường. Giảm thiểu tối đa học sinh yếu, tăng tỷ lệ học sinh khá giỏi.

- Thực hiện thành lập đội tuyển học sinh giỏi từ lớp 8 (trong học kì I) để tiến hành bồi dưỡng nhằm thành lập đội tuyển học sinh giỏi để thi các cấp khi các em vào lớp 9.

5.3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Thực hiện nghiêm thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT, ngày 26/08/2020 của BGD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều về kiểm tra, đánh giá học sinh;

- Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại, tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục.

5.3.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Khuyến khích giáo viên sử dụng song ngữ trong dạy học.

5.3.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học, giáo dục; ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật các cấp.

- Xây dựng và sử dụng tủ sách mở, phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để dạy học qua mạng, dạy học trực tuyến khi cần.

5.3.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra thường xuyên hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận, trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Cần thực hiện đề kiểm tra cho học sinh khuyết tật phù hợp.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi dạng PISA, câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; chỉ đạo việc ra câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có câu hỏi một lựa chọn đúng; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn tiếng anh.

- Tổ chức kiểm tra tập trung ở một số môn (Văn, Toán, Anh, lý, hóa) đối với bài kiểm tra định kì.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường và tham mưu để bổ sung cơ sở vật chất nhằm đảm bảo tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.

5.4. Hoạt động ngoại khóa

- Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa nhằm mục tiêu giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội vào các buổi sáng thứ 2 hàng tuần.

- Tăng cường hoạt động văn nghệ, TDTT theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với các nội dung của phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến mọi đối tượng về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo quản, sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường và thực

hành vệ sinh cá nhân trong và ngoài nhà trường, đặc biệt là sử dụng hiệu quả nhà vệ sinh.

5.5. Công tác giáo dục thể chất trong trường học

a) Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học phù hợp với công văn 920/PGDDĐT, ngày 12/10/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất năm học 2020 – 2021; Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 của Chính phủ quy định về giáo dục thể chất và thể thao trường học; Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên; Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 ban hành Quy định tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ngoại khoá cho học sinh, sinh viên.

b) Tập trung triển khai hiệu quả Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 05/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho trẻ em, học sinh; Chỉ thị số 1572/CT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường các giải pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh, sinh viên;

5.6. Xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết để đảm bảo duy trì đủ tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia. Tiến hành tu sửa nâng cấp 03 dãy phòng học.

- Tiếp tục giữ vững thư viện tiên tiến cấp tỉnh

- Đảm bảo đầy đủ tối thiểu trang thiết bị dạy học

- Thực hiện rà soát các tiêu chí và tham mưu các cấp đầu tư, xây dựng để đảm bảo trường đạt chuẩn giai đoạn 2.

- Lắp thêm hệ thống quạt điện cho các dãy phòng học (kêu gọi các nguồn tài trợ)

- Tham mưu để sớm hoàn thiện qui hoạch nhà trường. Đặc biệt là việc qui hoạch đất.

5.7. Công tác phổ cập giáo dục

- Tiếp tục duy trì chuẩn phổ cập theo hướng bền vững

- Phối hợp tốt giữa các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường cũng như địa phương để từng bước nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Tập trung rà soát, điều tra chuẩn xác các đối tượng để tiến hành tham mưu giáo dục kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp, đặc biệt là đối tượng học sinh khuyết tật. Tuyệt đối không để tình trạng học sinh bỏ học vì thiếu điều kiện học tập.

- Điều tra xác định chính xác học sinh sau khi tốt nghiệp lớp 9 để tham mưu kịp thời với địa phương nhằm đảm bảo tiêu chí về phổ cập giáo dục.

5.8. Công tác hướng nghiệp dạy nghề

- Thực hiện đảm bảo kế hoạch hướng nghiệp (9 chuyên đề/năm đối với học sinh khối 9) và dạy nghề cho học sinh khi học sinh có nhu cầu.

- Phối hợp với trường Trung cấp nghề Cam Ranh tổ chức hướng nghiệp cho học sinh và cả phụ huynh khối 9 vào cuối năm nhằm phân luồng cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

5.9. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường.

- Triển khai chương trình bồi dưỡng thường xuyên với phương châm giáo viên tự học, tự bồi dưỡng theo các mô đun đã được định hướng. Thực hiện đầy đủ các quy định về số tiết bồi dưỡng thường xuyên theo năm học.

- Thực hiện đầy đủ các bài kiểm tra bồi dưỡng thường xuyên theo qui định.

5.10. Công tác quản lý chỉ đạo

- Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo: Thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, củng cố kỹ cương, nề nếp trong dạy học cũng như việc kiểm tra đánh giá, tuyệt đối không để tình trạng tiêu cực trong các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường vai trò tự chủ của tổ chuyên môn, khuyến khích các tổ chuyên môn sáng tạo trong các hoạt động của mình nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Giao chất lượng giáo dục cho tổ chuyên môn phụ trách.

- Tiếp tục vận dụng công nghệ thông tin trong quản lý theo hướng khoa học, hiện đại. Thực hiện quản lý điểm, sổ liên lạc điện tử trên phần mềm VNEDU.

- Có biện pháp xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm qui chế chuyên môn, gây mất đoàn kết nội bộ...

- Thực hiện nghiêm công tác tài chính, tài vụ, đảm bảo công khai, minh bạch. Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính trong nhà trường, tránh gây thất thoát, lãng phí.

- Tổ chức thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, giải quyết dứt điểm, đúng qui định những bức xúc của giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh. Tuyệt đối không để tình trạng đơn thư nặc danh, vượt cấp.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả, đúng qui định các nguồn tài trợ, xã hội hóa...

- Phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của ban thanh tra nhân dân.
- Tổ chức tốt việc quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

5.11. Công tác an ninh trường học: Đảm bảo tuyệt đối công tác an ninh trường học. Phát huy tốt vai trò của bảo vệ. Đảm bảo luôn có người trực 24/24.

- Thực hiện nghi chép đầy đủ nhật ký trực, thực hiện quán xuyên tốt các ca trực.

- Thực hiện nghiêm túc qui chế phối hợp với địa phương trong công tác đảm bảo an ninh trường học. Đặc biệt tham mưu với địa phương trong việc tạo mỹ quan, an toàn trước cổng trường.

- Thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng kịp thời hệ thống điện, quạt.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống cháy nổ phù hợp cũng như việc phòng chống thiên tai, dịch bệnh.... Trang bị thêm các bình chữa cháy ở các khu vực nhạy cảm.

5.12. Công tác giáo dục hòa nhập

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 25/5/2006 của Bộ GDĐT ban hành quy định về GDHN dành cho người tàn tật, khuyết tật; Kế hoạch GDHN học sinh khuyết tật cấp THCS, THPT được phê duyệt theo Quyết định 1105 ngày 21/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 1560/SGDD-GDTrH ngày 19/9/2016 của Sở GDĐT, Công văn 814/PGDĐT ngày 03/10/2016 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật cấp trung học.

- Tiếp tục tham mưu với các cấp ủy Đảng và chính quyền các địa phương, phối hợp với các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội đẩy mạnh tuyên truyền vận động đưa Luật Người khuyết tật vào cuộc sống làm cho mọi lực lượng xã hội nhận thức đúng và nâng cao trách nhiệm tham gia đóng góp thực hiện phương thức GDHN trẻ khuyết tật theo Luật định.

- Thực hiện việc đánh giá xếp loại hai mặt giáo dục học sinh theo quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế đánh giá xếp loại hai mặt giáo dục học sinh THCS, THPT và Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT, ngày 28/08/2020 của BGD về việc sửa đổi, bổ sung một số điều về kiểm tra, đánh giá học sinh. Trong đó đối với học sinh khuyết tật có quy định cụ thể.

5.13. Triển khai giáo dục Stem

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục Stem trong nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục đồng thời phù hợp với điều kiện của nhà trường. Không gây quá tải các môn học.

6. Chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

6.1. Việc lựa chọn sách giáo khoa

- Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên cần nắm rõ chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 cũng như Thông Tư 25/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/08/2020 của Bộ Giáo dục qui định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Chuẩn bị lựa chọn sách giáo khoa lớp 6 năm học 2021 – 2022.

- Tổ chức huy động sách giáo khoa mới từ các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân (nếu có) nhằm hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường.

6.2. Chuẩn bị đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tạo điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên thực hiện việc nâng chuẩn trình độ đào tạo, tiến tới đảm bảo 100% giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn.

- Chuẩn bị đầy đủ đội ngũ để tham gia tập huấn chương trình, sách giáo khoa mới nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy chương trình lớp 6 vào năm học 2021 – 2022.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tập huấn đại trà cho cán bộ quản lý, giáo viên. Đảm bảo 100% cán bộ quản lý và giáo viên có tài khoản để học online.

7. Đổi mới công tác quản lý

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo yêu cầu chương trình, phù hợp với điều kiện của nhà trường. Linh hoạt trong phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt nhóm, tổ chuyên môn. Tập trung xây dựng các chuyên đề, chủ đề phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm để tìm giải pháp phù hợp. Tổ chức kiểm tra, đánh giá phù hợp với qui định mới.

- Thực hiện tinh giản hồ sơ theo qui định chung, vận dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ sổ sách. Khuyến khích giáo viên, chuyên môn kiểm tra giáo án bằng công nghệ.

- Tạo mọi điều kiện để giáo viên có thời gian nghiên cứu chương trình, phương pháp giáo dục để áp dụng phù hợp. Khuyến khích giáo viên viết bài, đăng tin trên Website của trường, của ngành.

- Thực hiện hiệu quả việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

8. Công tác thi đua khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng theo qui định, nhằm khuyến khích giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý hăng hái thi đua theo Thông Tư 22/2020/TT-BGDĐT ngày 28/08/2018 của Bộ Giáo dục;

- Thực hiện cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo qui chế thi đua của nhà trường, đảm bảo công bằng, khách quan trong thi đua. Tuyệt đối không để tiêu cực trong thi đua khen thưởng.

- Thực hiện khen thưởng, kỷ luật kịp thời, đảm bảo đúng qui định. Công bằng, công khai, minh bạch trong thi đua tạo động lực để mọi thành viên trong hội đồng cố gắng phấn đấu vì mục tiêu chung của nhà trường và ngành.

PHẦN III KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đối với địa phương

+ Tạo điều kiện để nhà trường thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục. Thực hiện kêu gọi các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân đóng góp cả vật chất và tinh thần cho nhà trường. Đặc biệt là công tác giáo dục học sinh.

+ Phối hợp tốt hơn nữa công tác vận động học sinh ra lớp, quan tâm đúng mực đối với học sinh thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật.

+ Cần quan tâm tạo môi trường an toàn, lành mạnh khu vực nhà trường, cổng trường cũng như đường đến trường.

+ Thực hiện quản lý tốt các điểm kinh doanh ăn uống trước khu vực nhà trường.

2. Ngành giáo dục

Cần thực hiện mạnh hơn công tác tham mưu với UBND thành phố để sớm hoàn thiện công tác qui hoạch, xây dựng trường.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 của trường THCS Nguyễn Văn Trỗi.

Đề nghị các tổ chức, bộ phận, cá nhân trong nhà trường thực hiện cụ thể hóa kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đã đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh thì nhà trường tiếp tục có sự chỉ đạo phù hợp./.

Nơi nhận :

- PGD (Bc) ;
- CB(B/c);
- CM, GV, Vc trường (T/h);
- Lưu VT, HT.



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020 - 2021